ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1446/QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 27 tháng 6 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung một số Quy định thực hiện cơ chế Một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư tại tỉnh Thái Bình.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH 11 ngày 29/11/2005 và Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH 11 ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH 12 ngày 19/6/2009; Nghị định số 12/2009NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Quy định về thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư tại tỉnh Thái Bình.

Xét đề nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 11/TTr-VP ngày 27/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định điều chỉnh, bổ sung một số nội dung thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư tại tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

1. Quy định điều chỉnh về thủ tục thẩm định và phê duyệt Bản vẽ địa điểm thực hiện dự án:

- Nhà đầu tư lập và lấy xác nhận Bản vẽ địa điểm thực hiện dự án:

+ Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận nghiên cứu dự án và giới thiệu địa điểm đầu tư, nhà đầu tư liên hệ với Ủy ban nhân dân huyện, Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ban Quản lý các khu công nghiệp nơi thực hiện dự án để triển khai công tác khảo sát, lập bản vẽ địa điểm thực hiện dự án; lấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện dự án vào bản vẽ (không kể dự án đầu tư trong khu công nghiệp);

+ Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình: tại các khu công nghiệp, nhà đầu tư lấy xác nhận của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh vào bản vẽ; tại các địa bàn còn lại, nhà đầu tư lấy xác nhận của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố vào bản vẽ.

+ Đối với các dự án, công trình có nguy hiểm cháy, nổ nêu tại mục 13, 14, 19 của Phụ lục III - Nghị định 35/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ, ngoài lấy xác nhận của các cơ quan trên, nhà đầu tư lấy xác nhận của cơ quan Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ vào bản vẽ.

Thời gian xác nhận bản vẽ tại mỗi cơ quan nêu trên trong thời hạn hai (02) ngày làm việc.

- Thẩm định và phê duyệt Bản vẽ địa điểm thực hiện dự án:

+ Sau khi thực hiện xong các thủ tục trên, nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt bản vẽ địa điểm thực hiện dự án tại Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh;

+ Trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh chuyển hồ sơ của nhà đầu tư đến Sở Xây dựng; Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, Sở Xây dựng thẩm định và phê duyệt bản vẽ địa điểm của dự án trong khu công nghiệp; Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, Sở Xây dựng thẩm định và phê duyệt bản vẽ địa điểm của dự án đối với các địa bàn còn lại;

+ Sau khi phê duyệt bản vẽ địa điểm thực hiện dự án, Sở Xây dựng chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh. Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh trả kết quả cho nhà đầu tư theo quy định.

2. Quy định bổ sung về việc thực hiện đồng thời các thủ tục hành chính:

a) Các thủ tục để cấp Giấy chứng nhận đầu tư:

- Khi trả kết quả Chấp thuận nghiên cứu dự án và giới thiệu địa điểm đầu tư, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh hướng dẫn cho nhà đầu tư chuẩn bị đồng thời các hồ sơ gồm: bản vẽ địa điểm thực hiện dự án, Báo cáo đánh giá tác động môi trường (hoặc bản đăng ký cam kết bảo vệ môi trường), phương án cải tạo lớp đất mặt đối với dự án có sử dụng đất chuyên trồng lúa, dự án đầu tư gồm phần thuyết minh dự án và phần thiết kế cơ sở (nội dung thiết kế cơ sở bao gồm phần thuyết minh và phần bản vẽ) để thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đầu tư;

- Sau khi Bản vẽ địa điểm thực hiện dự án đã được phê duyệt, nhà đầu tư chuẩn bị ba hồ sơ gồm: hồ sơ dự án đầu tư, hồ sơ về môi trường và hồ sơ phương án cải tạo lớp đất mặt đối với dự án có sử dụng đất chuyên trồng lúa; Nhà đầu tư nộp đồng thời ba hồ sơ trên về Bộ phận Một cửa liên thông để gửi đến các cơ quan chức năng để lấy ý kiến hoặc thẩm định theo quy định.

- Trường hợp Nhà đầu tư không thể chuẩn bị và nộp đồng thời hồ sơ cho ba thủ tục:

+ Nhà đầu tư chuẩn bị xong hồ sơ của hai thủ tục theo quy định, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh tiếp nhận và giải quyết đồng thời hai hồ sơ của hai thủ tục.

+ Nhà đầu tư chỉ chuẩn bị được hồ sơ của một thủ tục theo quy định, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh tiếp nhận và giải quyết theo trình tự quy định tại Quyết định 02/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014.

b) Thủ tục thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy, thủ tục cấp Giấy phép xây dựng:

- Khi trả kết quả Giấy chứng nhận đầu tư, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh hướng dẫn cho nhà đầu tư chuẩn bị đồng thời hồ sơ đất đai, hồ sơ phòng cháy chữa cháy và hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng để rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ.

- Sau khi nhận Quyết định giao đất hoặc cho thuê đất, nhà đầu tư chuẩn bị hai hồ sơ gồm: hồ sơ thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy, hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng; Nhà đầu tư nộp đồng thời hai hồ sơ trên về Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh để gửi đến các cơ quan chức năng xem xét giải quyết theo quy định.

- Trường hợp Nhà đầu tư không thể chuẩn bị và nộp đồng thời hồ sơ cho hai thủ tục: Nhà đầu tư chuẩn bị và nộp hồ sơ cho từng thủ tục theo quy định, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh tiếp nhận và giải quyết theo trình tự quy định tại Quyết định 02/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014.

3. Quy định bổ sung về Bảo lãnh thực hiện dự án:

a) Đối tượng thực hiện: Các dự án chậm tiến độ vì lý do chủ quan của nhà đầu tư, đề nghị gia hạn tiến độ, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư; một số trường hợp dự án khác khi cấp mới Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật;

b) Số tiền bảo lãnh: 5% tổng vốn đầu tư (nhưng không quá 05 tỷ đồng), trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định;

c) Quy trình thực hiện: Nhà đầu tư nộp hồ sơ Bảo lãnh thực hiện dự án tại Bộ phận một cửa liên thông của tỉnh (gồm Bản cam kết thực hiện dự án của chủ đầu tư và Thư bảo lãnh của một trong các ngân hàng đang hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam) đồng thời với việc nộp hồ sơ cấp mới, gia hạn tiến độ, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định.

4. Quy định điều chỉnh về thực hiện thủ tục ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho dự án tại Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh. Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Trong thời hạn tám (08) ngày làm việc, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành để Giám sát dự án, thẩm định hồ sơ theo quy định và chuyển văn bản tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan chức năng có liên quan về Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh để chuyển cho nhà đầu tư chỉnh sửa (nếu có).

c) Trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn thiện của nhà đầu tư do Bộ phận Một cửa liên thông chuyển đến (nếu có), Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (có đóng dấu treo) gửi về Bộ phận một cửa liên thông của tỉnh.

d) Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh tập hợp hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Trường hợp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý phê duyệt Quyết định hỗ trợ đầu tư cho dự án, trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho dự án và trả kết quả cho nhà đầu tư;

- Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu báo cáo làm rõ một số nội dung trong hồ sơ đề nghị hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan chức năng có liên quan và nhà đầu tư để xác minh, làm rõ

những nội dung cần phải báo cáo, giải trình với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Nếu được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý phê duyệt Quyết định hỗ trợ đầu tư, trong thời hạn hai (02) ngày làm việc Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh trình ký Quyết định và trả kết quả cho nhà đầu tư;

- Trường hợp hồ sơ đề nghị hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư không đáp ứng yêu cầu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh không đồng ý phê duyệt Quyết định hỗ trợ đầu tư cho dự án; trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh thông báo rõ lý do cho nhà đầu tư và Sở Kế hoạch và Đầu tư để biết; đồng thời trả lại hồ sơ cho nhà đầu tư.

5. Quy định điều chỉnh thời gian thực hiện một số thủ tục hành chính

5.1. Các thủ tục đối với Dự án của nhà đầu tư:

a) Thời gian lấy ý kiến tham gia của các cơ quan chức năng có liên quan về nội dung dự án đầu tư: năm (05) ngày làm việc;

b) Thời gian Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh tập hợp ý kiến tham gia của các cơ quan chức năng có liên quan, có văn bản chuyển đến nhà đầu tư để chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ: hai (02) ngày làm việc;

c) Thời gian tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở của cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc đối với dự án nhóm A, mười (10) ngày làm việc đối với dự án nhóm B và bảy (07) ngày làm việc đối với dự án nhóm C;

d) Thời gian thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường không quá mười hai (12) ngày làm việc (đối với trường hợp Báo cáo đánh giá tác động môi trường được thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung); không quá hai mươi mốt (21) ngày làm việc (đối với trường hợp Báo cáo đánh giá tác động môi trường được thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung);

đ) Thời gian thực hiện thủ tục thẩm định phương án cải tạo lớp đất mặt đối với dự án có sử dụng đất chuyên trồng lúa không quá tám (08) ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thực địa thì không quá mười (10) ngày làm việc;

e) Thời gian thực hiện thủ tục thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy bảy (07) ngày làm việc;

f) Thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy phép xây dựng công trình cho dự án đầu tư vào các khu công nghiệp do Ban Quản lý các khu công nghiệp quản lý: năm (05) ngày làm việc, vào các địa bàn còn lại không quá mười (10) ngày làm việc; Thời hạn thẩm định gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép xây dựng công trình cho dự án đầu tư tại tất cả các địa bàn không quá năm (5) ngày làm việc.

5.2. Các thủ tục đối với Dự án của chủ đầu tư

a) Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình; Điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình của Chủ đầu tư.

- Thời gian lấy ý kiến tham gia về thiết kế cơ sở và nội dung dự án đầu tư xây dựng công trình của chủ đầu tư trong thời hạn: mười (10) ngày làm việc đối với dự án nhóm B, bảy (07) ngày làm việc đối với dự án nhóm C;

- Thời gian lấy ý kiến tham gia về báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: trong thời hạn năm (05) ngày làm việc;

- Thời gian Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh tập hợp ý kiến tham gia của các cơ quan chức năng có liên quan, có văn bản chuyển đến chủ đầu tư để chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ Dự án đầu tư, Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: hai (02) ngày làm việc;

- Thời gian tổng hợp, thẩm định trình phê duyệt dự án đầu tư: Trong thời hạn không quá mười bảy (17) ngày làm việc đối với dự án nhóm A, không quá mười (10) ngày làm việc đối với dự án nhóm B, không quá bảy (07) ngày làm việc đối với dự án nhóm C;

b) Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư (không có xây dựng).

- Thời gian lấy ý kiến tham gia về nội dung dự án: không quá mười (10) ngày làm việc đối với dự án nhóm B và không quá bảy (07) ngày làm việc đối với dự án nhóm C;

- Thời gian Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh tập hợp ý kiến tham gia của các cơ quan chức năng có liên quan, có văn bản chuyển đến chủ đầu tư để chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ dự án: hai (02) ngày làm việc;

- Thời gian tổng hợp, thẩm định trình phê duyệt dự án đầu tư: trong thời hạn không quá mười (10) ngày làm việc đối với dự án nhóm B, không quá năm (05) ngày làm việc đối với dự án nhóm C.

6. Quy định điều chỉnh, bổ sung về trách nhiệm của các cơ quan quản lý.

a) Sở Xây dựng: Thẩm định, phê duyệt Bản vẽ địa điểm thực hiện dự án theo quy định;

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn thủ tục, hồ sơ Bảo lãnh thực hiện dự án cho nhà đầu tư; Tổ chức thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để giám sát dự án, thẩm định hồ sơ ưu đãi, hỗ trợ đầu tư;

c) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Xác nhận Bản vẽ địa điểm thực hiện dự án trên địa bàn theo quy định.

d) Công an tỉnh: Chỉ đạo Cơ quan Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ xác nhận Bản vẽ địa điểm thực hiện dự án đối với các dự án, công trình có nguy hiểm cháy, nổ nêu tại mục 13, 14, 19 của Phụ lục III - Nghị định 35/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Các nội dung khác về thực hiện cơ chế Một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư tại tỉnh Thái Bình không điều chỉnh bởi Quyết định này thì thực hiện theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các nhà đầu tư, chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NN, CN, XDCB, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Sinh

HƯỚNG DẪN

QUY TRÌNH THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ ĐẦU TƯ THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

(Theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 và
Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 của UBND tỉnh Thái Bình)

Bảng 1

Các quy trình	*Thủ tục hành chính*	*Cơ quan hướng dẫn*	*Chuẩn bị hồ sơ*	*Cơ quan tiếp nhận hồ sơ (ngày)*	*Cơ quan giải quyết hoặc thẩm định hoặc thỏa thuận (ngày)*	*Cơ quan nhận kết quả, trình phê duyệt (ngày)*	*Cơ quan phê duyệt*	*Cơ quan trả kết quả*	*Tổng thời gian thực hiện (ngày)*	*Ghi chú*
1	**Thủ tục chấp thuận nghiên cứu dự án và giới thiệu địa điểm đầu tư.**	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa liên thông của tỉnh *(3)* (Bộ phận một cửa)			UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	3	Chi tiết xem: khoản 1 điều 11, QĐ02/2014/ QĐ-UBND
2	**Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đầu tư**									
2.1	***Lập bản vẽ địa điểm thực hiện dự án:***									Chi tiết xem: mục a, khoản 2 điều 11 QĐ02/2014/ QĐ-UBND
	Trong Khu công nghiệp	Bộ phận Một cửa	Nhà đầu tư	Ban QLKCN xác nhận bản vẽ (2)			Bộ phận một cửa	Bộ phận một cửa	8	
				Bộ phận một cửa (1)	Sở Xây dựng thẩm định, phê duyệt (5)					
	Địa bàn huyện, thành phố (không kể khu công nghiệp)		Nhà đầu tư	UBND xã xác nhận bản vẽ (2)					10	
				UBND huyện, TP xác nhận bản vẽ (2)						
				Bộ phận một cửa (1)	Sở Xây dựng thẩm định, phê duyệt (5)					
2.2	***Lấy ý kiến tham gia về nội dung dự án đầu tư***	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Các cơ quan chức năng có liên quan *(5)*	Bộ phận một cửa *(2)*			8	Chi tiết xem: mục b, khoản 2 điều 11
2.3	***Thủ tục về môi trường :***									Chi tiết xem mục c, khoản 2 điều 11
	- Báo cáo đánh giá tác động môi trường	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Sở TNMT chủ trì và các ngành có liên quan *(12)*	Bộ phận một cửa *(2)*	UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	15	
	- Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường				UBND huyện, TP *(5)*				6	

2.4	***Thủ tục thẩm định phương án cải tạo lớp đất mặt đối với dự án sử dụng đất chuyên trồng lúa***	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Sở NN và PTNT *(10)*	Bộ phận một cửa *(3)*	UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	14	Chi tiết xem mục d, khoản 2 điều 11
2.5	***Thẩm tra dự án đầu tư***									
	- Dự án đầu tư ngoài KCN	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Sở KHĐT *(7)*	Bộ phận một cửa			8	Chi tiết xem mục đ, khoản 2 điều 11
	- Dự án đầu tư trong KCN				Ban QLKCN *(7)*	Bộ phận một cửa				
2.6	***Cấp giấy chứng nhận đầu tư***									
	- Dự án đầu tư ngoài KCN và trong KCN (chưa được Chính phủ phê duyệt)			Bộ phận một cửa *(1)*	Bộ phận một cửa *(2)*		UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	3	Chi tiết xem mục e, khoản 2 điều 11
	- Dự án đầu tư trong KCN (đã được Chính phủ phê duyệt);			Bộ phận một cửa *(1)*	Ban Quản lý KCN *(2)*					
3	**Thủ tục đăng ký, cấp mã số thuế**	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Cục thuế tỉnh *(3)*			Bộ phận Một cửa	4	Chi tiết xem điều 12
4	**Thủ tục giao đất hoặc cho thuê đất, chuyển mục đích, gia hạn thời gian sử dụng đất.**	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Sở TNMT *(11)*	Bộ phận một cửa *(2)*	UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	14	Chi tiết xem điều 13
5	**Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.**	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Sở TNMT *(14) đối với trường hợp không chứng nhận tài sản; (19)đối với trường có chứng nhận tài sản*	Bộ phận một cửa *(2)*	UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	*(17) đối với trường hợp không chứng nhận tài sản; (22)đối với trường có chứng nhận tài sản*	Chi tiết xem điều 13

6	**Thủ tục kê khai nghĩa vụ tài chính.**	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Sở TNMT, Sở Tài chính và Cục Thuế tỉnh *(5)*			Bộ phận một cửa	6	Chi tiết xem khoản 6, điều 13
7	**Thủ tục thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy**	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Phòng CS PCCC Công an tỉnh *(7)*			Bộ phận một cửa	8	Chi tiết xem điều 14
8	**Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng**									
	- Địa bàn TP, ven quốc lộ, tỉnh lộ	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Sở Xây dựng *(10)*			Bộ phận một cửa	11	Chi tiết xem điều 15
	- Địa bàn huyện, không ven quốc lộ, tỉnh lộ				UBND các huyện *(10)*					
	- Trong Khu công nghiệp				Ban QLKCN *(5)*				6	
9	**Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.**	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa *(1)*	Sở TNMT *(14) đối với trường hợp không chứng nhận tài sản; (19)đối với trường có chứng nhận tài sản*	Bộ phận một cửa *(2)*	UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	*(17) đối với trường hợp không chứng nhận tài sản; (22)đối với trường có chứng nhận tài sản*	Chi tiết xem điều 13
10	**Thủ tục ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**									
	- Tổ chức giám sát dự án, thẩm định hồ sơ	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa (1)	Các cơ quan chức năng có liên quan (8)			Bộ phận một cửa	14	Chi tiết xem điều 18
	- Thẩm định, trình phê duyệt mức ưu đãi, hỗ trợ			Bộ phận một cửa (1)	Sở KH và ĐT (2)	Bộ phận một cửa (2)	UBND tỉnh	Bộ phận một cửa		

HƯỚNG DẪN

QUY TRÌNH THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ ĐẦU TƯ THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

(Theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Thái Bình)

Bảng 2

Các quy trình	*Thủ tục hành chính*	*Cơ quan hướng dẫn*	*Chuẩn bị hồ sơ*	*Cơ quan tiếp nhận hồ sơ (ngày)*	*Cơ quan giải quyết hoặc thẩm định hoặc thỏa thuận (ngày)*	*Cơ quan nhận kết quả, trình phê duyệt (ngày)*	*Cơ quan phê duyệt*	*Cơ quan trả kết quả*	*Tổng thời gian thực hiện (ngày)*	*Ghi chú*
1	**Thủ tục chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở thương mại và nhà ở xã hội.**									
1.1	Lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức chỉ định thầu.	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa (1)	Sở Xây dựng và Tổ chuyên gia (10)	Bộ phận một cửa (3)	UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	13	Chi tiết xem: điều 16, QĐ02/2014/ QĐ-UBND
1.2	Thủ tục thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500		Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa (1)	Sở Xây dựng (10)	Bộ phận một cửa (3)			13	
1.3	Thủ tục chấp thuận đầu tư dự án								22	
	- Lấy ý kiến tham gia vào dự án đầu tư	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa (1)	Các cơ quan có liên quan (10)			Bộ phận một cửa		
	- Thẩm định và chấp thuận đầu tư dự án			Bộ phận một cửa (1)	Sở Xây dựng (7)	Bộ phận một cửa (3)	UBND tỉnh			
2	**Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đầu tư Dự án đầu tư theo hình thức BT.**									
2.1	Lấy ý kiến tham gia vào dự án đầu tư	Bộ phận một cửa	Nhà đầu tư	Bộ phận một cửa (3)	Cơ quan chức năng có liên quan (15)			Bộ phận một cửa	18	Chi tiết xem: điều 17, QĐ02/2014/ QĐ-UBND
2.2	Thẩm tra sơ bộ dự án và Hợp đồng dự án			Bộ phận một cửa (2)	Sở Kế hoạch và Đầu tư (6)				8	
2.3	Thẩm tra dự án và Hợp đồng dự án			Bộ phận một cửa (2)	Sở Kế hoạch và Đầu tư (7)				9	
2.4	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư			Bộ phận một cửa (3)			UBND tỉnh		3	

HƯỚNG DẪN

QUY TRÌNH THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT DỰ ÁN (BÁO CÁO KTKT) NGUỒN VỐN NHÀ NƯỚC

(Theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Thái Bình)

Bảng 3

Các bước	*Thủ tục hành chính*	*Thời gian giải quyết (ngày)*	*Cơ quan giải quyết*	*Nội dung giải quyết*	*Cơ quan phê duyệt*	*Nơi nhận và trả kết quả*	*Tổng thời gian thực hiện*	*Ghi chú*
I. DỰ ÁN ĐẦU TƯ, BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÓ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH								
1	**Lấy ý kiến tham gia về thiết kế cơ sở và nội dung dự án :**							Chi tiết xem điều 19 QĐ02/2014/ QĐ-UBND
	- Dự án nhóm A	20	- Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	- Cho ý kiến về thiết kế cơ sở, tham gia về nội dung dự án		Bộ phận một cửa		
			- Các cơ quan chức năng có liên quan	- Tham gia về nội dung dự án				
	- Dự án nhóm B	10	- Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	Cho ý kiến về thiết kế cơ sở, tham gia về nội dung dự án				
	- Dự án nhóm C	7	- Các cơ quan chức năng có liên quan	Tham gia về nội dung dự án				
	- Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình	5	Các cơ quan chức năng có liên quan	Tham gia về nội dung dự án		Bộ phận một cửa		
2	**Tổng hợp, thẩm định Dự án, Báo cáo KTKT**							
	- Dự án nhóm A	17	Sở KHĐT	Báo cáo thẩm định		Bộ phận một cửa		
	- Dự án nhóm B	10						
	- Dự án nhóm C	7						
	- Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình:					Bộ phận một cửa		
	+ Trường hợp phải thẩm tra thiết kế	15	Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	- Thẩm tra thiết kế theo quy định; - Báo cáo thẩm định.				

	+ Trường hợp không phải thẩm tra thiết kế	5	Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	Báo cáo thẩm định.				
3	**Phê duyệt Dự án đầu tư, Báo cáo kinh tế kỹ thuật**	3	Bộ phận một cửa	Dự thảo quyết định	UBND tỉnh	Bộ phận một cửa		
II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHÔNG CÓ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH								
1	**Lấy ý kiến tham gia về nội dung dự án :**						Phụ lục 14	Chi tiết xem điều 20 QĐ02/2014/ QĐ-UBND
	- Dự án nhóm B	10	Các cơ quan chức năng có liên quan	Cho ý kiến tham gia về nội dung dự án		Bộ phận một cửa		
	- Dự án nhóm C	7						
2	**Tổng hợp, thẩm định dự án**							
	- Dự án nhóm B	10	Sở KHĐT	Báo cáo thẩm định		Bộ phận một cửa		
	- Dự án nhóm C	5						
3	**Phê duyệt dự án đầu tư**	3	Bộ phận một cửa	Dự thảo quyết định	UBND tỉnh	Bộ phận một cửa		

Ghi chú:

- Chủ đầu tư nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông của tỉnh.
- Chủ đầu tư nhận kết quả và trả lệ phí (nếu có) tại Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh.
- Đối với các dự án điều chỉnh, bổ sung: các bước thực hiện tương tự như trên, chi tiết xem tại Điều 19, Điều 20.

Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh

Thời gian ký số:
10/07/2014 14:14:21